

Tam Bình, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Số: 28/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 617/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hồng K, sinh năm 1982; nơi cư trú tại Khóm 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1988; nơi cư trú tại Khóm 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện nay ấp T1, xã T2, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hồng K và chị Trần Thị Tuyết N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:

2.1.1. Anh Trần Hồng K đồng ý giao cháu Trần Tuyết M, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2013 cho chị Trần Thị Tuyết N được trực tiếp nuôi dưỡng.

2.1.2. Anh Trần Hồng K đồng ý cấp dưỡng cho cháu Trần Tuyết M hàng tháng số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2021 đến khi cháu M đủ 18 (mười tám) tuổi.

2.1.3. Anh Trần Hồng K được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh Trần Hồng K và chị Trần Thị Tuyết N đã tự thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Trần Hồng K và chị Trần Thị Tuyết N cùng xác định không có, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Hồng K tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và chịu án phí cấp dưỡng số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này, được khấu trừ xong vào trong số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí anh K đã nộp theo biên lai số N_o 0010774 ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC.THADS huyện Tam Bình: 01;
- UBND thị trấn B: 01;
- Đường sự: 02;
- Lưu án văn: 06.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân